

## 68. Những bước chân đầu trên miền đất tự do

Máy bay đáp xuống phi trường Paris Charles de Gaulle lúc 6 giờ sáng ngày 18 tháng 7 năm 1980.

Gần 18 tiếng đồng hồ ngồi trên máy bay, nhưng mấy chục người cùng hoàn cảnh với Long, đáp máy bay do cơ quan HCR ứng tiền mua vé trong chương trình tị nạn của Liên Hiệp Quốc, không ai than thở gì cả. Được đặt chân lên một miền đất tự do, không còn gì sung sướng hơn chẳng lẽ còn than mệt !

Tất cả đều được xếp ngồi tập trung phía đuôi chiếc Boeing 747 của hãng Air France, biệt lập với các hành khách khác. Đến Bangkok thủ đô Thái Lan máy bay đáp xuống lần thứ nhất. Hành khách lần lượt đi ra, riêng đám người Việt của HCR được yêu cầu ngồi lại trên máy bay. Không nói lý do tại sao, cũng không ai thắc mắc. Đây là trạm nghỉ « kỹ thuật » khá lâu, nhân viên lên dọn dẹp, có lẽ họ ngạc nhiên vì thấy sao còn hành khách ngồi lại phía đuôi máy bay như thế ? Sau đó còn thêm 4 trạm nữa, Long không nhớ hết, có Karachi của Pakistan, Dubai của mấy ông hoàng Ả-rập... cũng không được bước ra khỏi phi cơ.

Đến phi trường Charles de Gaulle mọi người xuống sau tất cả các hành khách khác. Tay xách nách mang, dất dứu nhau chui vào mấy cái ống nhựa trong suốt chằng chịt, tưởng chừng như cảnh một phim khoa học giả tưởng. Đứng trên thang lăn mặt mày phờ phạc... nhưng nét vui lộ rõ !

Người hướng dẫn – hình như của hội Hồng Thập Tự – đưa tất cả vào ngồi chờ trong một phòng rộng, không theo các hành khách khác qua trạm kiểm soát hộ chiếu (passport), vì có ai có hộ chiếu đâu ! Được giải thích là phải chờ đến 8 giờ sáng nhân viên di trú mới bắt đầu làm việc.

Phòng chờ thông ra ngoài một hành lang sáng trưng. Tuy còn rất mệt nhưng Long muốn ghi lại trong ký ức những cảm giác đầu tiên khi đặt chân lên nước Pháp nên chàng tò mò « đi thăm cho biết sự tình », trong khi Mai ngồi với hai con vẫn còn nửa thức nửa ngủ.

Khu trần ngập ánh sáng đó là những cửa hàng lộng lẫy bán đồ miễn thuế, giờ đó còn đóng cửa nhưng Long vẫn có thể « dán mũi tù kính » để ngắm nhìn các món hàng được trưng bày. Đang còn loay hoay nhìn giá mấy món hàng sau tấm kính dày cộm, bỗng có tiếng người chào mình. Chàng quay lại thấy một người đàn ông đứng tuổi hỏi chàng một cách thân thiện, có phải chàng trong nhóm mấy chục người Việt Nam đang ngồi chờ trong phòng bên cạnh không. Chắc hẳn ông này thấy cách ăn mặc « không giống ai » cũng như vẻ mặt của Long như một trẻ nít khám phá đồ chơi lạ nên đoán ra là dân tị nạn lần đầu tiên đến đây. Thấy chàng trả lời bằng tiếng Pháp lưu loát, người đàn ông tự giới thiệu là một linh mục đang chờ đáp máy bay qua một nước Phi Châu, lúc đó Long mới để ý cổ áo của người này đúng là loại cổ đặc biệt của linh mục. Ông nói rất quan tâm đến những gì xảy ra ở Việt Nam, và rất vui gặp một người vừa mới từ Việt Nam đến Pháp. « Tôi thấy ông mới từ một nước cộng sản ra đi, tôi muốn giới thiệu với ông những cái xa xỉ của thế giới tư bản được trưng bày ở tất cả các phi trường lớn trên thế giới này. » Thế rồi ông đưa Long qua các cửa hàng bán rượu, thuốc là, đồ mỹ phẩm, đồ trang sức... Trước một tủ kính trưng bày đồng hồ, Long ngăn người khi thấy giá cả các đồng hồ đeo tay mang những hiệu nổi tiếng, chàng tính nhắm với đồng lương dạy đại học của mình ở Sài Gòn, phải làm việc mấy chục năm cũng chưa chắc để dành đủ tiền để mua được một cái đồng hồ như thế !

Đến 8 giờ nhân viên sơ di trú bắt đầu làm việc. Xong thủ tục giấy tờ tất cả được hướng dẫn ra ngoài phi trường, nơi có một xe ca lớn chờ sẵn. Xe ca loại dùng cho du khách, ghế ngồi trên cao, phía dưới có khoang rộng để đồ đạc. Không ngờ Long có một cái rương mây chiều cao quá khổ không vào lọt trong xe ca. Rương mây to nhưng rất nhẹ, Long đặt làm tại Sài Gòn để đựng cái đàn bầu chàng chơi từ thời sinh viên, cái đàn tranh của Mai do chị Thúy Hoan của trường Quốc Gia Âm Nhạc giới thiệu người làm đàn và chọn mua hộ từ khi sinh con trai đầu lòng, và hai chiếc tây ban cầm, một chiếc hiệu Thanh Tâm chàng đặt làm cho mình trước khi đi và một chiếc đàn nhỏ cho con. (Cho tới khi viết những dòng này, những chiếc đàn đó vẫn được giữ gìn cẩn thận như những kỷ vật của tuổi thanh xuân nơi quê nhà.) Cuối cùng ban tổ chức phải để cái rương đó lại phi trường, sẽ chở về sau bằng phương tiện khác.

Nhưng vô cùng ngạc nhiên và cảm động nhất là Long thấy hai vợ chồng người bạn Pháp là B. và C. đến đón mừng gia đình chàng ngay tại chỗ xe ca đậu. Hai vợ chồng cùng dạy học với Long ở Sài Gòn, đã về Pháp bằng chuyến bay tuần trước, nhà ở tận Perpignan sát biên giới Tây Ban Nha. Hai vợ chồng lái xe từ dưới đó lên Paris gần 900 cây số, vừa có việc giấy tờ phải làm tại thủ đô, vừa để ra phi trường đón bạn. Thật vui khi gặp lại nhau tay bắt mặt mừng trên đất Pháp, trong khi mới tuần trước mọi người còn ăn uống đàn địch tại nhà của hai vợ chồng ở Sài Gòn. Và Long cũng nóng lòng lấy lại 3 cuốn vở nhật ký trong tù cải tạo chàng đưa cho hai vợ chồng cầm giùm để tránh kiểm soát của cơ quan văn hóa. Chàng háo hức hỏi bạn có mang theo 3 cuốn vở đó cho chàng không, để rồi thất vọng khi được trả lời là không.

B. và C. giải thích là biết rõ tài liệu đó rất quý đối với Long, nên giờ chót khi soạn va-li lại sợ là nếu bị hải quan lục soát ở phi trường thì 3 cuốn vở sẽ bị tịch thu, nên nghĩ ra một giải pháp an toàn hơn. Hai người giao tài liệu đó cho một người bạn Pháp làm việc trong tòa Tổng Lãnh Sự, người này thuộc ngành ngoại giao nên có « valise diplomatique », tức là được quyền miễn khám xét đồ đạc khi qua hải quan, trong khi hai vợ chồng B. và C. không có quyền này vì là giáo sư, thuộc ngành giáo dục không trong ngành ngoại giao. Long nghĩ hai vợ chồng rất có lý vì nếu công an khám phá ra đó là nhật ký trong tù của Long thì việc ra đi của gia đình chàng sẽ ra sao không ai biết được. Và lại Long cũng quen biết người đó nên yên tâm phần nào. Chàng cảm ơn hai vợ chồng đã có sáng kiến gửi tài liệu « cho chắc ăn », nhưng trong thâm tâm chàng hơi lo không biết tương lai 3 cuốn vở này sẽ ra sao<sup>1</sup>.

Khi xe ca chuyển bánh ra khỏi phi trường, hai vợ chồng B. và C. lái xe nhà theo sau. Xe bắt đầu vào xa lộ A1 thấy có bảng đề hướng Paris, Long bỗng thấy trong lòng rạo rực vì lần đầu tiên trong đời đi trên một con đường có bảng chỉ Paris, một thành phố chàng ao ước được đặt chân đến từ thời xa xưa. Đã nhiều lần chàng có dịp đi Pháp nhưng đều hụt, không ngờ bây giờ lại ra đi cả gia đình trong một hoàn cảnh không ngờ được ! Dù chàng biết trước hôm nay xe ca sẽ đến một trại tị nạn chuyển tiếp chứ không vào Paris, nhưng tấm bảng trên xa lộ có chữ « Paris » cũng làm chàng mơ tưởng đến lúc vợ chồng con cái thênh thang đi dạo trên đại lộ Champs Elysées !

Sau khi chuyển xa lộ mấy lần, xe đi vào một con đường nhỏ dẫn đến thị xã Achères nằm phía tây bắc của Paris, và đến một ngã tư đầu tiên có bảng « Stop ». Khi xe ngừng lại đầu đường Long giật nảy mình vì chàng đọc thấy tên con đường chàng đang đi là « Avenue Lénine ». Trời ! Tưởng là tránh xa xứ cộng sản rồi sao mình lại đi vào một thị xã trên đất Pháp với con đường mang tên Lê-nin ? Sau này Long mới hiểu là Pháp quốc là một nước dân chủ, các đảng phái được tự do hoạt động, trong đó có đảng Cộng Sản Pháp. Tuy đảng này chưa khi nào lên cầm quyền ở trung ương nhưng có một số thị xã có đa số cử tri ủng hộ đảng cộng sản, nên chính quyền địa phương gồm ông thị trưởng và những cộng sự viên đều là đảng viên, và khi họ nắm quyền thì có thể đổi tên đường trong thị xã theo ý của họ. Vì vậy mới có tên « đường Lê-Nin ». Nhưng nếu thị xã này ngày nào đó rơi vào tay một đảng khác, có thể tên đường lại bị thay đổi không chừng, dù chuyện này ít xảy ra vì người dân cũng không thích những xáo trộn khi đổi tên đường như thế.

Xe ca đến một khu rộng thuộc ngoại ô thị xã Achères, có một tòa nhà lớn cao 7, 8 tầng gì đó, gia đình chàng được hướng dẫn lên lầu 3, được chia 2 phòng ngủ vì có 4 người. Hai vợ chồng B. và C. cùng lên theo, thật là mới mẻ vì lần đầu đến nơi đất lạ, « tứ cố vô thân », không bà con xa gần, chưa quen biết ai cả, có bạn quen từ Việt Nam lại là người bản xứ đến tận nơi để hai vợ chồng đỡ cảm thấy cô đơn, còn gì quý hơn ! Mà quả vậy, khi lên đến phòng rồi Mai từ từ thắm nỗi buồn xa xứ, đột ngột xa cha mẹ và các em, bắt đầu khóc sụt nước mắt được C. ôm vào lòng dỗ dành mãi...

Sau đó Mai tâm sự :

*« Sau khi từ giã gia đình và bạn bè ở trạm hàng không đường Phan Đình Phùng, trong lòng em vui buồn lẫn lộn. Vui vì sắp thoát được cuộc sống khổ sở về vật chất và gò bó về tinh thần. Sống không thấy được viễn ảnh của ngày mai và nhất là cái giấy "hoãn học tập cải tạo" của anh luôn luôn như thanh kiếm treo sơi chỉ mảnh, không biết lúc nào rơi xuống. Đêm đêm nằm ngủ mà nghe tiếng chó sủa là em lại hốt hoảng, nằm thao thức không biết có phải công an sắp đến gõ cửa nhà mình.*

*Nay nằm trên chiếc giường xa lạ, trong một căn phòng xa lạ, tại một xứ sở xa lạ, tự do có rồi sau 24 tiếng đồng hồ xa nhà nhưng giờ phút này em mới ý thức được là mình đã mất hết, chỉ trong một ngày thôi ! Nhà cửa không có, công ăn việc làm cũng không. Rồi cái bát, đôi đũa cũng không có ! Những cái tưởng như nhỏ bé nhưng vô cùng thân thiết ấy đã mất hết, không còn gì.*

*Nhưng điều quan trọng hơn cả là cha mẹ, họ hàng, bạn bè, quê hương... không biết bao giờ gặp lại. Hai con không biết sẽ học chỗ nào, chúng có theo nổi chương trình không, v.v. Mình thoát rồi nhưng bỏ lại sau lưng những người bạn thân thích và họ sẽ tiếp tục sống trong khổ ải mà mình không làm gì giúp họ được.*

*Em nằm nghĩ miên man rồi những giọt nước mắt cứ tuôn ra, không cách gì ngăn được dù có mặt hai vợ chồng B. và C. Cả hai đều biết những suy nghĩ của em ngay từ khi còn ở Sài Gòn nên B. nói : "Tôi biết cô buồn nhưng từ nay cô có tự do, một điều quý giá vì có tự do là có tất cả. Nếu nước Pháp bị thống trị bởi cộng sản như tại Việt Nam, tôi sẽ ở lại đây để chống họ tới cùng. Cô đã chọn ra đi thì đừng buồn nữa, hãy làm những điều hợp với lương tâm mình". C. thì ôm đầu em đặt trên đùi vừa dỗ dành vừa bảo: "Tôi*

*tin rằng với khối óc và bàn tay của hai vợ chồng, các bạn sẽ làm nên tất cả, đừng buồn nữa mà hãy nghĩ đến ngày mai, hãy gây dựng lại từ đầu".*

*Lời nói chí tình của hai người bạn thân như soi rõ và thắm vào lòng em, đã gần 40 năm trôi nay vẫn còn y như mới. »*

Gia đình Long ở hai tuần trong trạm chuyển tiếp Achères do cơ quan từ thiện « France Terre d'Asile » (« Nước Pháp, đất trú ngụ ») cai quản. Tất cả những người cùng đi chuyến máy bay được làm giấy tờ, được đi khám sức khỏe, thử máu, chụp hình phổi. Đặc biệt là ai cũng phải uống thuốc Mintezol để diệt trừ sán lãi, không cần biết người đó có sán lãi hay không, vì theo kinh nghiệm người Việt nào trong nước ra cũng có một loại sán lãi nào đó trong ruột ! (Mintezol là một thương hiệu của chất Thiabendazole rất công hiệu để diệt sán lãi, nhưng cũng có nhiều tác dụng phụ độc hại nên sau này không được dùng nữa).

Trong hai tuần ăn ở miễn phí trong trại chuyển tiếp Achères, mỗi người lớn được tặng số tiền 200 francs để tiêu vặt. Thời giờ rảnh rất nhiều, Long và Mai dùng tiền 200 francs đó mua vé xe lửa và Métro (xe điện ngầm) để vào Paris. Nơi đầu tiên hai vợ chồng đến là công viên Luxembourg bên tả ngạn sông Seine, được ca tụng nhiều trong văn học, nổi tiếng nhất là bài viết về ngày tựu trường của Anatole France mà chàng đã nhắc đến khi mô tả đường đến trường qua vườn Bờ Rô ở Sài Gòn lúc chàng 7 tuổi. Đi qua khu công viên thơ mộng này, ra khỏi vườn bằng cửa Nam là đến Đại Học Dược Khoa cổ kính của Paris nằm trên « Avenue de l'Observatoire ». Long cố ý đến đây tìm gặp thầy cũ của chàng trước kia là Giáo sư Đặng Vũ Biên, hiện đang dạy tại đây từ khi thầy ra đi năm 1975. Thật là may mắn, không hẹn trước mà gặp được người thầy trước kia nâng đỡ chàng rất nhiều, và chỉ ngày hôm sau là ông đi nghỉ hè cả tháng. Những lời khuyên nhủ của ông trong những ngày đầu tiên nơi xứ lạ quê người thật là quý báu, Long nhớ ơn mãi, sau này sẽ còn tiếp xúc nhiều với thầy.

Sau khi thầy trò mừng mừng tủi tủi hàn huyên, thầy Biên mời hai vợ chồng Long đến một nhà hàng sang trọng của cô em gái thầy không xa trường lắm. Mới hôm trước còn ăn cơm tây với dao muỗng nĩa ở Achères, hôm nay lại được cầm đũa, ăn những món ăn Việt Nam như khi còn ở nhà làm hai vợ chồng vui buồn lẫn lộn. Nhưng cảm giác ăn sâu trong lòng Mai là hôm đó trên bàn ăn trải khăn trắng muốt có một bình hoa hồng đỏ thắm. Màu đỏ rực rỡ của hoa hồng nổi bật bên những cành gypsophile dịu dàng như những bông tuyết ! Là dân Đà Lạt của ngàn hoa lại là người mê hoa nên ấn tượng đó ăn sâu trong lòng Mai.

Và dĩ nhiên trong hai tuần đó, cũng không thể nào quên giấc mơ « đi dạo trên đại lộ Champs Elysées » được áp ủ từ bao lâu nay ! Chưa kể tháp Eiffel sừng sững bên dòng sông Seine tàu thuyền tấp nập du khách mùa hè.

Nhưng trong thời gian ở Achères, có một chuyện quan trọng nhất cho tương lai của những người như Long và Mai, không có thân nhân bảo lãnh, là phải chọn một trong số những trại tị nạn rải rác trên nước Pháp. Năm 1980 không có trại nào trong vùng ngoại ô của Paris cả, chỉ có ở các tỉnh xa. Các trại này nuôi ăn ở trong vòng 4 tháng, gửi đến các lớp học tiếng Pháp cho những ai chưa biết hoặc cần trau dồi thêm. Trẻ em được đi học các trường địa phương, người lớn tùy khả năng được gửi đi học một ngành nghề thích hợp. Thường thì qua 4 tháng hầu như không ai tìm được việc làm, phải ở lâu hơn. Nhưng rất nhiều gia đình sau thời gian trong trại lại tìm cách về vùng Paris vì nơi đây có nhiều việc làm, và nhất là trong một vùng rộng lớn như Paris, có cơ may gặp lại người đồng hương hoặc bạn bè cũ nâng đỡ nhau, ít nhất là về mặt tinh thần.

Đầu tuần thứ hai ở Achères, mỗi gia đình được phát một danh sách các trại tiếp nhận, và phải chọn ba nơi theo ưu tiên 1, 2, 3. Long ghi Montpellier, Bordeaux và Toulouse<sup>2</sup> là những thành phố lớn ở miền nam nước Pháp. Sở dĩ chọn miền nam vì khí hậu ở đây mùa đông đỡ lạnh hơn miền bắc nhiều. Qua vài ngày sau một tờ giấy quan trọng được ghim trên bảng niêm yết. Đó là danh sách chỉ định các địa phương cho từng gia đình. Long thấy ghi gia đình chàng sẽ đi Brest, thay vì 3 thành phố chàng chọn. Brest là thành phố lớn của vùng Bretagne, một vùng phía tây của nước Pháp. Đó là thành phố cảng quan trọng nằm ngay mồm xa nhất về phía tây, nơi đây có trường Hải Quân nổi tiếng của quân đội Pháp, mà không ít sĩ quan hải quân Việt Nam Cộng Hòa đã tốt nghiệp tại đây. Nhưng Bretagne khí hậu lạnh lẽo và nổi tiếng là mưa nhiều. Chàng hơi thất vọng vì không được xuống miền nam nắng ấm như chàng chọn.

Còn 4 ngày sẽ lên đường đi Brest, Long và Mai lại một lần nữa vào Paris thăm hai vợ chồng người bạn, vợ là đồng nghiệp cùng dạy ở Đại Học Dược Khoa, chồng là bác sĩ. Cả hai rất dễ thương, lớn tuổi hơn Long, ngày xưa đều học bên Pháp, và mới xoay sở để đi Pháp trước Long 2 năm. Khi Long than là muốn ở lại vùng Paris để học lại mà không có trại tị nạn, bây giờ được chỉ định phải đi Brest. Hai vợ chồng chị bạn sức nhớ ra có người quen mới đi Mỹ, trước kia sống ở một trung tâm tị nạn ở thị xã Clichy

ngay sát Paris. Lọc lại sổ địa chỉ cũ, may quá tìm ra được số 51bis, đường Alsace ở Clichy. Hai vợ chồng nói nghe phong phanh trung tâm đó là của Công Giáo, do một linh mục là Cha Hảo điều khiển. « Không biết bây giờ còn không, nhưng cứ đến thử xem sao, đâu có mất mát gì ! » Lấy bản đồ ra tìm đường, hai vợ chồng khuyên tốt nhất là đi Métro đến ga Saint-Lazare, rồi đi xe lửa về phía tây bắc xuống ga Clichy-Levallois. Đến đó hỏi thăm tiếp... Long và Mai cảm ơn hai bạn và lên đường đi ngay, dù trong bụng cũng không hy vọng gì nhiều. Nhưng « đâu có mất mát gì ! »

Hôm đó là chiều chủ nhật, Long và Mai phải chờ Métro và xe lửa khá lâu vì ít người đi nên cũng ít chuyến hơn ngày thường. Xuống ga Clichy-Levallois, Long xem bản « Plan du quartier » (« Bản đồ khu vực »), một tấm bản đồ rất hữu ích, có trong tất cả các trạm xe lửa và Métro ở đây. Sau 10 ngày ra vào Paris bằng những phương tiện công cộng, chàng đã rành rẽ cách đổi tàu ở đâu, đến nơi tìm đường như thế nào... Hôm đó thật là may, đường Alsace chỉ cách nhà ga vài trăm thước, nên hai vợ chồng đi bộ tìm đến đúng đường Alsace rồi vừa đi vừa nhìn số nhà tăng dần, tăng dần... Nhưng khi đến số 49, thì hơi ôi ! Đó là số nhà cuối cùng trên đường này, không có số tiếp theo 51, nên cũng chẳng thể nào có 51bis được !

Nhà số 49 ở ngay góc đường là một cái « bistrot » (tiệm cà-phê vừa là quán rượu và có thức ăn nhẹ, rất thịnh hành bên Pháp), tuy là chủ nhật nhưng vẫn mở cửa. Long vào hỏi thăm, người chủ quán vui vẻ trả lời « tôi ở đây hơn hai chục năm rồi, số nhà 49 của tôi là số chốt, không có số 51 đâu, ông có ghi lầm địa chỉ không ? » Long nói « tôi có người bạn cho địa chỉ và dặn xuống ga Clichy-Levallois, thế đây có phải là thị xã Clichy-Levallois không ? » Người chủ quán biết là dân ở xa đến chân ướt chân ráo chưa biết gì nên cũng không dám cười to mà chỉ vui vẻ nói « Ông ơi, không có thị xã nào tên là Clichy-Levallois cả ! » « Rõ ràng nhà ga ghi tên là Clichy-Levallois mà ! » « Đúng rồi, vì nhà ga dùng chung cho hai thị xã là Clichy và Levallois nên có tên như thế. Nhưng địa chỉ của ông trên đường Alsace của Clichy hay của Levallois ? » Long lấy mẫu giấy ghi địa chỉ ra đọc cho chủ quán nghe, 51bis, rue d'Alsace, Clichy. « Như vậy không có số 51 ở đây là phải rồi, vì đây là thị xã Levallois, thị xã Clichy ngay sát bên cạnh cũng có đường Alsace, ông phải qua bên đó tìm. » Rồi ông lấy một bản đồ đường xe buýt ra xem và hướng dẫn Long lấy xe buýt số mấy. « Ông may mắn lắm, trạm xe buýt gần đây, và chỉ có 3 hay 4 trạm là đến đường Alsace bên Clichy. Ông nhớ nói với người tài xế là ông muốn xuống đường Alsace, người ta sẽ chỉ trạm nào gần đó nhất. »

Thật là số may, hai vợ chồng đi lầm đường nhưng lại gặp người tử tế chỉ dẫn tường tận. Sau này Long càng thấy mình hên như thế nào vì ngày chủ nhật, ngoại trừ những nơi đông du khách, thường chẳng có tiệm nào mở cửa cả.

Lại chờ xe buýt, và chỉ qua có 4 trạm, người tài xế nói phải xuống đây rồi đi bộ đến ngã tư quẹo trái là bắt đầu đường Alsace. Kỳ này hai vợ chồng vững tin là không còn lầm vào đâu được nữa. Và quả thật, sau mười phút đi bộ, Long và Mai đến trước số 51bis là một căn nhà cũ kỹ có 5 tầng lầu, trên vỉa hè có mấy trẻ em người Việt đang chơi đùa. Tấm bảng nhỏ ghi « Centre Ricci » (« Trung tâm Ricci ») gắn trên tường gần cửa vào. Chắc ăn quá rồi ! Long hỏi một bé trai kháu khỉnh « Có Cha Hảo ở nhà không con ? ». Đứa bé trả lời « Con không biết Cha Hảo, mà ở đây đâu có cha nào đâu. » Đang bắt đầu thất vọng thì thằng bé nói tiếp : « Có Tonton Hảo hôm nay ở nhà, bác vô trong hỏi Tonton thử coi. » Long mới đặt chân lên ngưỡng cửa để vào một hành lang hơi tối thì thấy một người trong đó đi ra, thấy Long bắt chợt ngưng lại và gọi to tên mình, không phải tên Việt Nam mà tên Pháp mới lạ lùng chứ ! Rồi khi người đó tiến tới gần, Long chợt nhận ra người bạn từ thời sinh viên trong cư xá Đắc Lộ tên Nguyễn Thái Hảo, ngày xưa học Văn Khoa, sau vào ngành Ngoại Giao và qua Pháp trong phái đoàn tham dự hội nghị Paris 1968-1973. Khi Long vào cư xá ngày mừng 2 Tết Quý Mão 1963, bạn Hảo sắp ra trường và đang làm chủ tịch ban điều hành cư xá (ban này mỗi năm được bầu lại, và không ai được ứng cử vào chức vụ cũ). Không ngờ hôm nay gặp lại bạn cũ ở ngưỡng cửa của một trung tâm tị nạn trên đất Pháp !

Tay bắt mặt mừng, bạn Hảo hỏi « Hai vợ chồng qua Pháp hỏi nào vậy, nghe đồn tụi toa qua đây mấy năm rồi, moa tìm hoài hôm nay mới gặp ! » Khi biết Long và gia đình mới qua được 10 ngày, anh chàng ngạc nhiên quá vì định ninh Long có quốc tịch Pháp và như thế là đã « hồi hương » từ năm 1976. Vào trong phòng khách uống nước hàn huyên, biết bao nhiêu chuyện kể cho nhau nghe, lúc đó Long mới hiểu vì sao có « huyền thoại Cha Hảo. » Thì ra bạn Hảo công tác tại bộ Ngoại Giao Việt Nam Cộng Hòa, đi Pháp dự hội đàm Paris, sau 1975 ở lại Pháp và làm việc từ thiện giúp người Việt tị nạn mới qua. Ngày xưa ở Sài Gòn, cư xá sinh viên Đắc Lộ là của các linh mục dòng Tên, trong đó có Cha Larre người Pháp, sinh viên trong cư xá đều quen biết.

Sau 1975 Cha Larre cũng như các linh mục ngoại quốc khác bị trục xuất khỏi Việt Nam, Cha về Pháp lập một hội từ thiện giúp người tị nạn, Cha quyên tiền của tư nhân và cũng được chính phủ trợ giúp thuê

được căn nhà này xây cất từ cuối thế kỷ 19, là một khách sạn xưa, với 5 tầng lầu có 15 phòng nhỏ xíu, tầng trệt là văn phòng, nhà ăn, nhà bếp. Bạn Hảo được Cha giao cho trách nhiệm làm Giám Đốc điều hành căn nhà biến thành « Trung tâm Ricci » tiếp đón người tị nạn Việt Nam. Vì là một trung tâm của Công Giáo do một linh mục lập ra, người điều hành là anh Hảo nên có người ở xa không biết tưởng Nguyễn Thái Hảo cũng là một linh mục.

Long kể tóm tắt hoàn cảnh hiện thời của gia đình mình, hai vợ chồng rất muốn ở vùng Paris để tiện bề học hành cũng như tìm việc dễ dàng. Nếu không tìm ra một trung tâm nào ở đây thì 4 ngày nữa sẽ lên đường đi Brest theo chương trình của hội France Terre d'Asile như đã dự trù.

Bạn Hảo nói thật ra ở đây gọi là Trung Tâm Tị Nạn nhưng chỉ có 15 phòng, chỉ nhận được 30 người, ăn ở miễn phí, ngày thường có người Việt nấu ăn cơm Việt Nam, thứ bảy chủ nhật thì phát tiền cho mỗi gia đình tự túc. Thời gian ở trung tâm là 6 tháng, nhưng tùy hoàn cảnh có thể ít hơn hay nhiều hơn. Và đơn xin vào trung tâm nhiều lắm, hiện nay cũng có danh sách chờ khá dài. Dĩ nhiên đối với Long và gia đình, có mối thâm tình từ thời sinh viên sống dưới một mái nhà, sẽ cố gắng hết sức tìm cách giải quyết trường hợp của bạn, nhưng không dám hứa chắc.

Long và Mai ra về « thơ thới hân hoan ». Không ngờ câu chuyện lại có bước ngoặt kỳ diệu như thế !

Trong trại Achères, ngay tối hôm trước khi mọi người chia tay nhau để mỗi gia đình đi về một hướng, Long và Mai tổ chức một buổi « văn nghệ bỏ túi » đầu tiên trên đất Pháp. Long với cây đàn guitare, đàn bầu và Mai đàn tranh trình diễn những bản nhạc Việt Nam để nhớ về một quê hương nay đã xa, và ghi lại kỷ niệm hai tuần sống nơi một xứ sở xa lạ với những người chỉ gặp nhau tình cờ trên một chuyến bay, để rồi suốt đời chắc không bao giờ gặp lại nhau nữa !

Và sáng hôm sau, thay vì lên xe ca cùng vài gia đình khác cũng được chỉ định đi Brest, Long, Mai và hai con leo lên một chiếc xe chở hàng nhỏ hiệu Renault, y hệt mấy chiếc xe đồ ở Đà Lạt ngày xưa đi Saint-Benoit và Trại Hàm. Đó là chiếc xe cũ kỹ của Trung tâm Ricci, bạn Hảo đến đón gia đình Long về đây, trong thị xã Clichy sát với quận 17 của Paris, chỉ cách đại lộ Champs Elysées có 10 phút lái xe !

Làm cách nào để không tin là có số mệnh ?

---

<sup>1</sup> Và đúng như Long lo ngại, chàng sẽ không bao giờ thấy mặt 3 cuốn vở quý báu đó nữa.

Khi gặp nhau ở phi trường Paris Charles de Gaulle, hai vợ chồng B. và C. cho chàng số điện thoại của cha mẹ người bạn làm việc trong Tòa Tổng Lãnh Sự Pháp ở Sài Gòn giữ 3 cuốn vở này, để chàng liên lạc biết khi nào người đó về Pháp thì hẹn nhau đến lấy. Ba cuốn vở chàng đã cẩn thận bỏ trong một bao giấy dầu dán kín thành một gói gọn ghẽ.

Long quen biết người này trong hai năm cuối ở Sài Gòn, một người trẻ tuổi tính tình dễ mến, rất thân thiện với bạn Việt Nam, luôn sẵn sàng giúp đỡ khi cần. Nhưng có một điều là anh chàng nổi tiếng lơ đãng. Thế nên sau đó trong 3 năm liền khi về Pháp anh chàng quên không mang theo gói vở của Long. Rồi đến khi đổi nhiệm sở đi làm việc tại một nước khác, Long gặp lại ở Paris thì anh chàng nói tài liệu đó được cất trong tủ sách (rất nhiều sách cũ mua ở Sài Gòn, toàn loại sách xưa rất quý), nhân viên ở Sài Gòn đóng thùng gửi về Pháp để tạm ở nhà một người quen, vì anh chàng chưa có nhà bên Pháp, toàn làm việc tại các nước khác trong ngành ngoại giao.

Rồi đến một ngày, anh chàng cho hay tin buồn : mấy thùng gỗ chứa sách trong đó có gói vở của Long, gửi trong hầm nhà người bạn, năm đó bị lụt nặng, nước ngập các thùng hỏng hết, phải vứt bỏ cả.

Long tiếc vô cùng vì có lẽ đây là tài liệu duy nhất được ghi lại hàng ngày cuộc sống trong trại tù cải tạo trong thời gian 4 tháng đầu. Ba cuốn vở nhật ký này mỗi lần Mai đọc lại đều khóc vì thương chồng và thương tất cả những người dân nam nữ của miền Nam đã bị hành hạ thể xác cũng như tinh thần như một cách hạ nhục của phe thắng trận đối với phe thua trận.

Long rất buồn là mình đã làm hết sức để giữ 3 cuốn vở đó, từ trong trại cải tạo đã đem được về nhà, qua được kiểm soát của trường trại, nhưng cuối cùng lại vẫn mất... Đành tự an ủi một câu : âu cũng là cái... số !

<sup>2</sup> Toulouse là vùng đất Long đã chọn từ năm 1980, không ngờ đến năm 2008 khi đã về hưu chàng mới được toại nguyện. Phải chăng cũng là cái số ?